

Bản án số: 72/2020/HS-PT

Ngày: 20-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Hoàng Anh
2. Ông Trương Công Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLPT-HS ngày 03/01/2020 đối với Nguyễn Chính D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 90/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Chính D; giới tính: nam; sinh năm: 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú: 24/B5/10 LLQ, Phường M, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn VN và bà Nguyễn TH; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2000; nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 30/11/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

+ Ngày 02/8/1999 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản công dân”.

+ Ngày 21/4/2004 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 22/01/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 28/8/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/8/2019 Nguyễn Chính D đang uống cafe ở khu vực Bắc Hải, quận Tân bình thì gặp bạn tên Tuấn (không rõ lai lịch) nên cả hai cùng ngồi uống cafe. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày D rủ Tuấn đi chơi nên Tuấn dùng xe gắn máy Yamaha NVX biển số 71B1-968.97 chở D về hướng quận Phú Nhuận. Khi đi ngang qua nhà số 205A NTT, Phường T, quận PN, D phát hiện trong sân nhà dựng xe gắn máy Honda Wave RSX biển số 17B8-188.31, trên xe có gắn chìa khóa nên chỉ cho Tuấn biết. D nói Tuấn đứng quan sát để D vào trộm xe, khi D dắt xe đi được khoảng 2m thì bị phát hiện, bắt giữ. Thu giữ của D một bộ đồ án dùng để mở khóa xe, riêng Tuấn trốn thoát.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 03/9/2019 kết luận: Xe Honda Wave RSX biển số 17B8-188.31 trị giá 12.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 90/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã quyết định:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Chính D 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02/12/2019, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, lợi dụng sự sơ hở của ông Bùi Văn T, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX biển số 117B8-188.31 trị giá 12.000.000 đồng thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" là xét xử đúng người, đúng tội. Xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử về tội xâm phạm sở hữu, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xem xét giảm mức hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chính D.** Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Chính D** 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2019.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND Tối Cao; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp. HCM | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND Q. Phú Nhuận; | (1) |
| - Chi cục THA Q. Phú Nhuận; | (1) |
| - TAND Q. Phú Nhuận; | (2) |
| - Công an Q. Phú Nhuận; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình